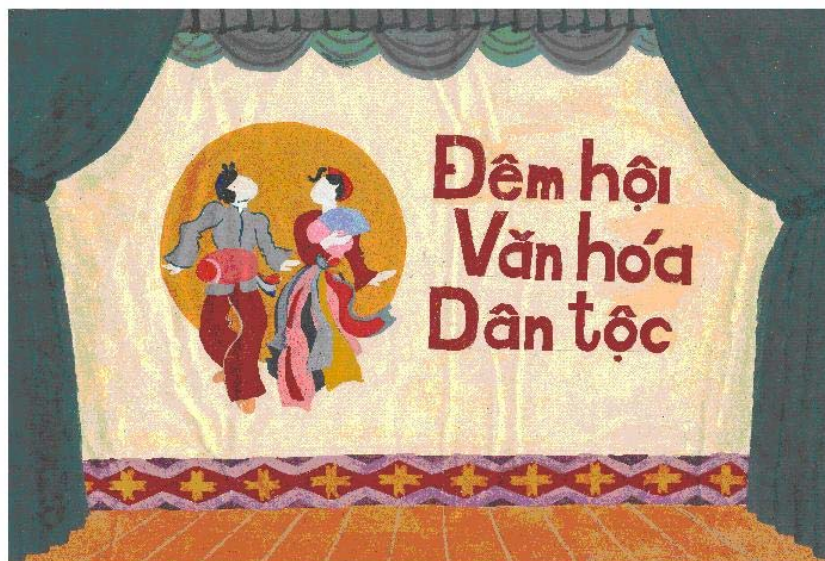
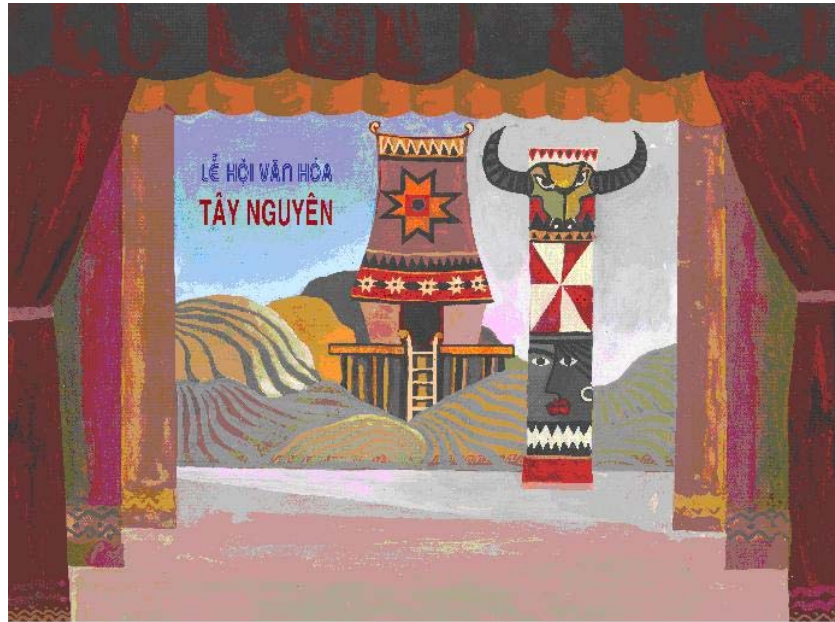


19



20



21

Trang trí hội trường của kỳ họp thứ 7 – Quốc hội khóa XI



Nhiệm vụ

Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu phương pháp trang trí hội trường

Đọc thông tin, quan sát, nhận xét bài mẫu và các kênh thông tin khác để tìm hiểu phương pháp tiến hành một bài trang trí hội trường.

Nhiệm vụ 2: Thảo luận nhóm 3 người để tìm hiểu kỹ hơn về yêu cầu và phương pháp tiến hành bài trang trí hội trường.

Nhiệm vụ 3: Làm phác thảo trang trí hội trường cho một buổi lễ ở trường Tiểu học (lễ khai giảng, đại hội thiếu niên tiền Hồ Chí Minh, lễ phát động thi đua...)

Kích thước: giấy A.4

Chất liệu: Chọn một trong các chất liệu màu bột, màu nước, chì màu

Thời gian: 3 tiết / bài (hoàn thành bài thực hành ngoài giờ)

Yêu cầu của bài thực hành:

Phác thảo trang trí hội trường đẹp, trang trọng, thể hiện được nội dung của buổi lễ.

Đánh giá hoạt động 6

Các bạn hãy dựa vào tiêu chí đánh giá trong yêu cầu của bài trang trí hội trường để nhận xét, đánh giá bài thực hành cho từng cá nhân.

Thông tin phản hồi cho các hoạt động

Thông tin phản hồi cho hoạt động 1

Trang trí cơ bản là một trong những môn học chính của nghệ thuật tạo hình, nhằm cung cấp cho người học những kiến thức, kỹ năng cơ bản của nghệ thuật trang trí.

Hình vuông, hình tròn, hình chữ nhật trong trang trí ứng dụng thì họa tiết, đường nét, màu sắc và đậm nhạt... không nhất thiết phải tuân theo nguyên tắc cơ bản của bố cục trang trí, miễn sao tạo được hiệu quả đẹp mắt, ưa nhìn là được, hình trang trí có thể chỉ xem được từ một hướng nhất định như xem tranh.

Trang trí hình vuông, hình tròn, hình chữ nhật trong trang trí cơ bản thì việc sắp xếp các họa tiết, đường nét hình mảng và đậm nhạt... thường phải tuân theo các nguyên tắc cơ bản của bố cục trang trí. Hình trang trí có thể xem được từ mọi phía mà vẫn tạo hiệu quả thị giác như nhau, không cảm thấy có chiều xuôi, chiều ngược

Thông tin phản hồi cho hoạt động 2

Bài trang trí đường diềm có hòa sắc lạnh điểm nóng đã vận dụng sáng tạo các nguyên tắc cơ bản của bố cục trang trí. Các hình mảng, đường nét, màu sắc và đậm nhạt tạo được sự cân đối hài hòa trong chỉnh thể. Họa tiết hoa cách điệu là mảng chính thể hiện bằng sắc độ vàng nhạt sáng nhất được xen kẽ và nhắc lại bởi họa tiết bướm có sắc tím dịu bổ túc trên nền đậm, trầm của mảng phụ để tạo nên nhịp điệu chạy dài liên tục, những chi tiết có sắc độ sáng của mắt và râu bướm được thể hiện chính xác, công phu như càng được tôn vẻ đẹp bởi sự đơn giản của mảng nền trầm. Cung bậc của sắc màu và đậm nhạt, nhịp điệu của hình mảng và đường nét hoà quyện với nhau tạo nên một vẻ đẹp dịu dàng, không cầu kỳ mà ưa nhìn khiến ta ngắm hoài không chán mắt.

Thông tin phản hồi cho hoạt động 3

Tên hình trang trí	Sự khác nhau	Sự giống nhau		
	<i>Cấu trúc</i>	<i>Nguyên tắc trang trí</i>	<i>Sử dụng họa tiết, đậm nhạt, màu sắc</i>	<i>Phương pháp làm bài</i>
<i>Trang trí đường diềm</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Giới hạn 2 đường song song - Kéo dài vô hạn - Nhịp điệu hình sin 	- Cân đối, đăng đối, xen kẽ, nhắc lại, phá thế...	Giống nhau	Theo phương pháp cơ bản
<i>Trang trí hình vuông, hình tròn, hình chữ nhật.</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Khép kín - Trọn vẹn - Hướng tâm 	- Cân đối, đăng đối, xen kẽ, nhắc lại, phá thế...	Giống nhau	Theo phương pháp cơ bản

Thông tin phản hồi cho hoạt động 4

Bạn có thể so sánh bài tập của mình với bài mẫu xem đã vận dụng các nguyên tắc trang trí một cách nhuần nhuyễn chưa

Thông tin phản hồi cho hoạt động 5

Bạn hãy tự đánh giá bài vẽ của mình theo tiêu chí đánh giá sau:

- Bài vẽ có bố cục hài hoà cân đối, có nhịp điệu.
- Họa tiết phù hợp, có chính, phụ, mảng trống có hình.
- Màu sắc phù hợp với chủ đề.
- Có đủ độ đậm nhạt.

Thông tin phản hồi cho hoạt động 6

Bạn có thể so sánh bài tập của mình với bài mẫu và trao đổi trong nhóm để đánh giá xem bài thực hành của bạn đã làm cho hội trường đẹp, trang trọng và thể hiện được nội dung của buổi lễ chưa?

V. ĐÁNH GIÁ SAU KHI HỌC XONG TIỂU MÔ ĐUN

Mĩ thuật nói chung, trang trí nói riêng là môn thực hành, nên việc đánh giá tiểu mô đun này được thực hiện qua các bài thực hành, ở đó bạn đã vận dụng tất cả tri thức, kinh nghiệm có được trong quá trình học tập của mình, vì vậy kết quả học tập của bạn sau mỗi tiểu mô đun đã phản ánh đúng khả năng học tập của bạn về nhận thức và thực hành. Vấn đề ở chỗ, bạn đã thực sự nghiêm túc để nhận xét, đánh giá cái được và chưa được về kết quả học tập của mình chưa? để có được điều này, bạn hãy cùng đồng nghiệp thảo luận, đánh giá thật rõ ràng, khách quan.

TIÊU MÔ ĐUN 3: VẼ TRANH, TẬP NẶN VÀ TẠO DÁNG 45 TIẾT (9; 36)

☉ MỤC TIÊU:

I.1. Kiến thức

Nắm được một số kiến thức cơ bản về vẽ tranh, tập nặn và tạo dáng: Những kiến thức chung, một số hình thức bố cục tranh, các thể loại và chất liệu trong hội họa và điêu khắc, nắm được phương pháp vẽ tranh, tập nặn và tạo dáng.

I.2. Kỹ năng

- Thực hiện được các bài vẽ tranh, tập nặn và tạo dáng trong chương trình
- Rèn luyện kỹ năng nhận xét, phân tích tranh, sản phẩm tập nặn và tạo dáng.

I.3 Thái độ

- Có thị hiếu thẩm mỹ đúng đắn, biết cảm thụ cái đẹp.
- Yêu thích vẽ tranh, tập nặn và tạo dáng.

II. GIỚI THIỆU TIÊU MÔ ĐUN

Thời gian cần thiết để hoàn thành tiêu mô đun: 45 tiết.

STT	Tên chủ đề	Số tiết	Trang số
1	Những kiến thức chung	3	70
2	Vẽ tranh	22	79
3	Tập nặn và tạo dáng	20	89

III. TÀI LIỆU, THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN TIÊU MÔ ĐUN

III.1. Tài liệu

- Tài liệu in, băng hình, băng tiếng
- Nguyễn Quốc Toàn, Đàm Luyện, Triệu Khắc Lễ, Nguyễn Hữu Hạnh, Đỗ Thuật, Bạch Ngọc Diệp, Trịnh Đức Minh: Giáo trình, sách giáo khoa, vở bài tập mỹ thuật các lớp 1,2,3,4,5,6,7,8,9 (NXB Giáo dục).
- Triệu Khắc Lễ (chủ biên): Sách Hình họa và Điêu khắc – tập 2, NXB Giáo dục 2001.
- Nguyễn Quốc Toàn: Giáo trình Mỹ thuật –NXB Đại học Sư phạm 2004.
- Tạ Phương Thảo (chủ biên): Kí họa và Bố cục –NXB Giáo dục 1998.
- Tiểu Lâm, Đặng Xuân Cường: Luật xa gần và Giải phẫu tạo hình – NXB Giáo dục 1998.
- Trần Văn Phú: Vài điều cần thiết bố cục trên tranh – Trường Đại học Mỹ thuật TP. HCM 1998
- Chu Quang Trứ, Phạm Thị Chính, Nguyễn Thái Lai: Lược sử Mỹ thuật và Mỹ thuật học – NXB Giáo dục 1998.
- Đặng Bích Ngân (chủ biên): Từ điển thuật ngữ Mỹ thuật phổ thông –NXB Giáo dục 2002.
- Đỗ Văn Khang: Nghệ thuật học – NXB Đại học Quốc gia Hà Nội 2001
- Đàm Luyện: Bố cục – NXB Đại học Sư phạm 2004.
- Nguyễn Quốc Toàn, Phạm Thị Chính, Nguyễn Lăng Bình: Mỹ thuật và phương pháp dạy học mỹ thuật – NXB Giáo dục 2004
- Bud Biggs and Lois Mrshaii – WATERCOLORWORKBOOK – NORTH LIGHT BOOK – Cincinnati, Ohio 1978

III.2. Trang thiết bị:

- Đầu máy, ti vi
- Dụng cụ học tập gồm: Giá vẽ, bảng vẽ, màu vẽ, bút vẽ, giá nặn, bảng nặn, đất nặn, các loại dao nặn...

IV. NỘI DUNG

Chủ đề 1: Những kiến thức chung 3 tiết (3; 0)

Hoạt động 1: Tìm hiểu khái niệm vẽ tranh, tập nặn và tạo dáng

Thông tin cho hoạt động 1

Vẽ tranh là dùng hình mảng, đường nét, màu sắc, đậm nhạt... để thể hiện một chủ đề nào đó mà người vẽ cảm xúc. Chẳng hạn bạn có thể vẽ một bức tranh chân dung, một bức tranh về phong cảnh quê hương, về đề tài lễ hội hay sinh hoạt gia đình mà bạn thích.

Theo Từ điển Mỹ thuật phổ thông: *“Hội họa là nghệ thuật vẽ dùng màu sắc, hình mảng, đường nét để diễn đạt cảm xúc của người vẽ trước vẻ đẹp của con người, thiên nhiên, xã hội. Hội họa là một ngành của nghệ thuật tạo hình”*

Không gian 3 chiều trong tranh là không gian ảo trên mặt phẳng 2 chiều.

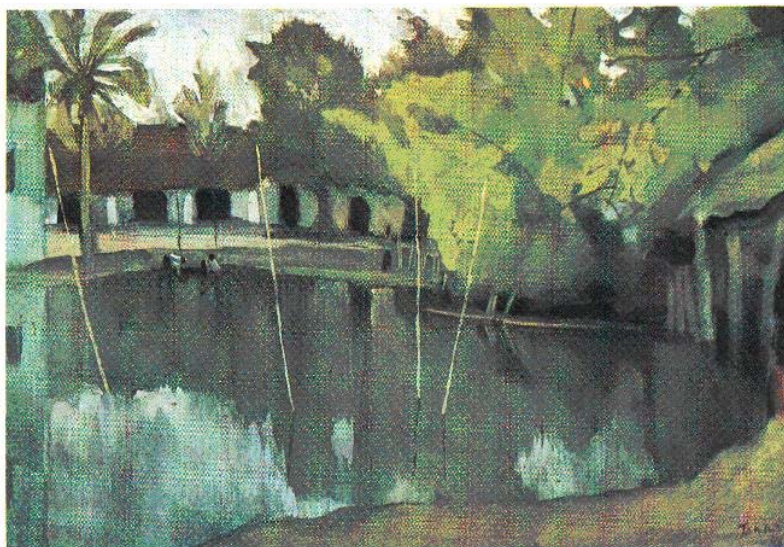
Vậy hội họa và vẽ tranh có gì khác nhau? có gì giống nhau? – Chúng ta có thể hiểu một cách đơn giản rằng: Hội họa là vẽ tranh có nghệ thuật. Như vậy cũng là hoạt động vẽ tranh, nhưng nếu vẽ tranh mà không theo những tiêu chí của nghệ thuật tạo hình thì chưa thể gọi là hội họa.

Cũng theo Từ điển Mỹ thuật phổ thông: *“Điêu khắc là nghệ thuật thực hiện những tác phẩm có không gian ba chiều (tượng tròn) hoặc hai chiều (chạm khắc, chạm nổi) bằng cách gọt, đục, gò, đắp, gắn...những khối vật liệu rắn chắc như gỗ, đá, kim loại... Điêu khắc là một ngành của nghệ thuật tạo hình”*

Không gian 3 chiều của điêu khắc là không gian thực, người ta có thể thưởng thức tác phẩm điêu khắc (tượng tròn) từ mọi phía.

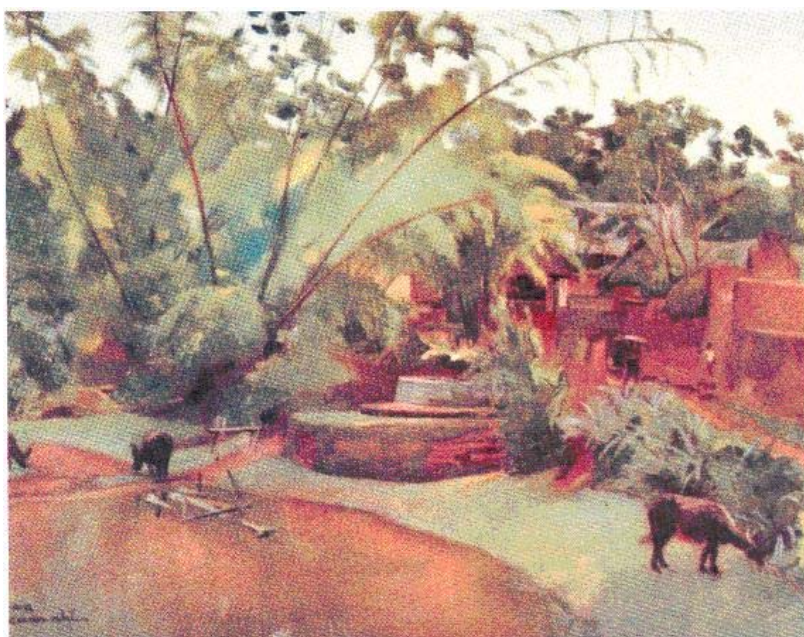
Theo Tiến sĩ Nguyễn Quốc Toàn: *“Nặn là một loại hình của mỹ thuật, là nghệ thuật tạo ra các tác phẩm có hình khối bằng nhiều chất liệu khác nhau. Đối với học sinh tiểu học phân môn này gọi là tập nặn (có trình độ cao hơn gọi là điêu khắc), bởi các em tập làm quen với hình khối đơn giản bằng đất sét, đất nặn có màu tạo nên các dáng hình sinh động. Vì thế tên phân môn gọi là: Tập nặn và tạo dáng”.*

Trong tiểu mô đun này, các bạn sẽ tìm hiểu về phương pháp vẽ tranh, tập nặn và tạo dáng theo những tiêu chí của nghệ thuật tạo hình.



22

Bờ ao – Tranh màu bột của Phan Thị Hà



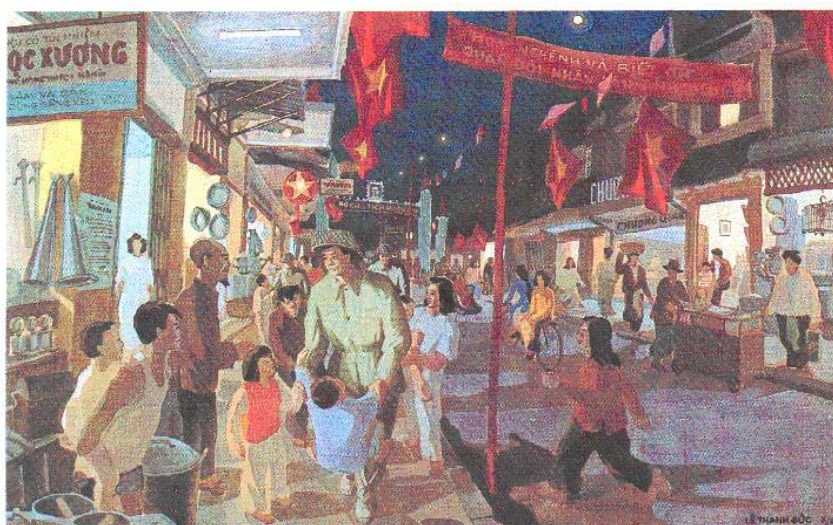
23

Bờ giếng – Tranh sơn dầu của Lương Xuân Nhị



24

Tát nước đồng chiêm – Tranh sơn mài của Trần Văn Cẩn



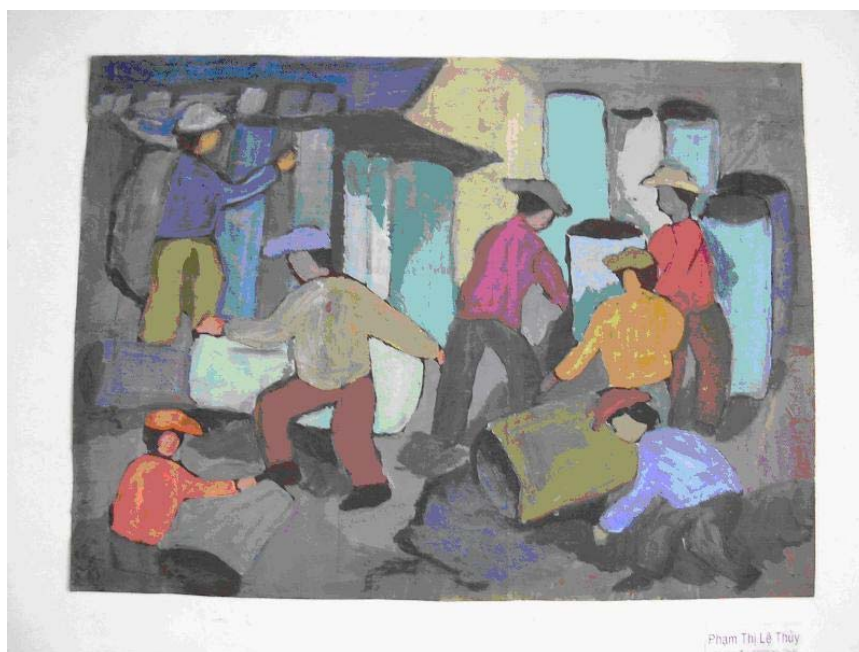
25

Hà Nội đêm giải phóng – Tranh màu bột của Lê Thanh Đức



26

Sản phẩm tập nặn và tạo dáng của sinh viên trường CĐSPMG TW3



27

Bài vẽ của SV năm thứ 1- Khoa SPMT- Trường CĐSP MG TW 3



28

Nữ du kích miền Nam – tượng thạch cao của Nguyễn Văn Lý



29

Phù điêu: Tiên nữ dâng hương

Nhiệm vụ

Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu khái niệm vẽ tranh, tập nặn và tạo dáng.

Đọc thông tin, xem hình minh họa (trang 71, 72, 73, 74, 83, 84, 91, 92, 93, 94, 95) để tìm hiểu khái niệm vẽ tranh, tập nặn và tạo dáng,

Nhiệm vụ 2: Thảo luận (nhóm hoặc tập thể lớp) để tìm hiểu sâu hơn về khái niệm vẽ tranh, tập nặn và tạo dáng.

Các bạn hãy thảo luận và trả lời các câu hỏi sau:

- Bạn hiểu thế nào là vẽ tranh? thế nào là tập nặn và thế nào là tạo dáng?
- Bạn hãy phân biệt các thuật ngữ: “điêu khắc”, “tập nặn” và “tạo dáng”
- Theo bạn, có gì giống nhau và khác nhau giữa một bức tranh và một tác phẩm hội họa?